

Câu 22. Cuộc bầu cử Quốc hội khóa I và hội đồng nhân dân các cấp ở Việt Nam có tác dụng như thế nào đối với việc củng cố chính quyền nhân dân sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

- A. Làm cho bộ máy nhà nước từng bước được kiện toàn.
- B. Làm cho các cơ quan tư pháp ở cơ sở được hoàn thiện.
- C. Đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- D. Nâng cao uy tín quốc tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Câu 23. Một trong những yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến việc Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986) là

- A. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.
- B. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.
- C. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.
- D. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.

Câu 24. Giai đoạn 1950-1973, nhiều nước tư bản Tây Âu một mặt tiếp tục liên minh chặt chẽ với Mỹ, mặt khác

- A. tập trung phát triển quan hệ hợp tác với các nước Mỹ Latinh.
- B. mở rộng quan hệ hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Đông Nam Á.
- D. đa dạng hóa, đa phương hóa hơn nữa quan hệ đối ngoại.

Câu 25. Từ thành công của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, các nước đang phát triển ở Đông Nam Á có thể rút ra bài học nào để hội nhập kinh tế quốc tế?

- A. Mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật của nước ngoài.
- B. Xây dựng nền kinh tế tự chủ, chú trọng phát triển nội thương.
- C. Ưu tiên sản xuất hàng tiêu dùng nội địa để chiếm lĩnh thị trường.
- D. Giải quyết nạn thất nghiệp và ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 26. Điểm chung về mục đích của thực dân Pháp khi đề ra kế hoạch Rove và kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945-1954) là

- A. khóa chặt biên giới Việt-Trung.
- B. giành quyền chủ động chiến lược.
- C. nhanh chóng kết thúc chiến tranh.
- D. chuẩn bị tiến công lên Việt Bắc.

Câu 27. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với lịch sử dân tộc Việt Nam là gì?

- A. Chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Khẳng định con đường cứu nước mới theo khuynh hướng vô sản.
- C. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 28. Điểm giống nhau giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) và “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mỹ ở Việt Nam là gì?

- A. Nhằm biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- B. Thực hiện các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định”.
- C. Sử dụng lực lượng quân đội Mỹ là chủ yếu.
- D. Sử dụng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu.

Câu 29. Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929), thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam?

- A. Đây là ngành kinh tế duy nhất thu nhiều lợi nhuận.
- B. Đây là ngành kinh tế chủ đạo của Việt Nam.
- C. Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào công nghiệp.
- D. Nguồn nguyên liệu sẵn có, nhân công dồi dào.

Câu 30. Nhận định nào dưới đây về chính sách đối ngoại của Liên Xô từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX là đúng?

- A. Trung lập, tích cực.
- B. Tích cực, tiến bộ.
- C. Hòa hoãn, tích cực.
- D. Hòa bình, trung lập.

Câu 31. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936) khẳng định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương là

- A. chống chiến tranh và bảo vệ hòa bình.
- B. chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai.
- C. chống phát xít và chống chiến tranh.
- D. chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 32. Luận cương chính trị tháng 10-1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế trong việc xác định

- A. quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.
- B. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.
- C. phương pháp, hình thức đấu tranh cách mạng.
- D. vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản.

Câu 33. Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946, đối với quân Trung Hoa Dân quốc, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương nào?

- A. Kiên quyết kháng chiến.
- B. Vừa đánh vừa đàm phán.
- C. Ký hiệp ước hòa bình.
- D. Hòa hoãn, tránh xung đột.

Câu 34. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương

- A. tập trung đổi mới về chính trị, tư tưởng.
- B. tập trung đổi mới về kinh tế-xã hội.
- C. đổi mới căn bản và toàn diện.
- D. đổi mới toàn diện và đồng bộ.

Câu 35. Một trong những mục tiêu chủ yếu của Mỹ trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu là gì?

- A. Cản trở Tây Âu, Nhật Bản trở thành các trung tâm kinh tế thế giới.
- B. Làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
- C. Can thiệp trực tiếp vào các cuộc chiến tranh xâm lược trên thế giới.
- D. Phát động cuộc Chiến tranh lạnh trên toàn thế giới.

Câu 36. Nhiệm vụ chủ yếu của quân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (từ tháng 12-1946 đến tháng 2-1947) là

- A. giam chân quân Pháp tại các đô thị.
- B. tiêu diệt toàn bộ sinh lực địch.
- C. bảo vệ Hà Nội và các đô thị.
- D. củng cố hậu phương kháng chiến.

Câu 37. Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu đặt cơ sở cho mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới khi Người

- A. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- B. gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai.
- C. dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.
- D. dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.

Câu 38. Nhận xét nào dưới đây về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

- A. Đây là cuộc cách mạng bạo lực dựa vào lực lượng chính trị là chủ yếu.
- B. Đây là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc có tính chất dân chủ điển hình.
- C. Đây là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc có tính chất nhân dân sâu sắc.
- D. Đây là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc bằng phương pháp bạo lực.

Câu 39. Biến đổi nào dưới đây **không** chứng tỏ phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới?

- A. Sau khi giành độc lập, các quốc gia đều tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- B. Từ những nước thuộc địa, hơn 100 quốc gia đã giành được độc lập.
- C. Trật tự hai cực Ianta bị xói mòn do sự ra đời của các quốc gia độc lập.
- D. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 40. Bản Hiệp định Sơ bộ được ký kết giữa đại diện Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đại diện Chính phủ Pháp ngày 6-3-1946 đã

- A. công nhận nền độc lập của nước Việt Nam.
- B. công nhận sự thống nhất của nước Việt Nam.
- C. thừa nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- D. thừa nhận quyền bình đẳng, tự quyết của nhân dân Việt Nam.

----- HẾT -----